|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT** ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
| **TRƯỜNG THCS**………………. | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**CÔNG NGHỆ 8** – **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Thời gian làm bài: 45 phút *(****Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM** (7,0 điểm)

*Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1.** Sơ đồ khối mạch điện điều khiển là

A. Nguồn điện → Điều khiển → Tải tiêu thụ điện.

B. Điều khiển → Nguồn điện → Tải tiêu thụ điện.

C. Tải tiêu thụ điện → Nguồn điện → Điều khiển.

D. Nguồn điện → Tải tiêu thụ điện → Điều khiển.

**Câu 2.** Mô đun cảm biến có thể được phân loại theo mấy cách?

A. 2 cách. B. 3 cách. C. 4 cách. D. 5 cách.

**Câu 3.** Quan sát hình ảnh sau và cho biết đây loại mô đun cảm biến nào?

A close-up of a blue device

Description automatically generated

A. Mô đun cảm biến độ ẩm. B. Mô đun cảm biến nhiệt độ.

C. Mô đun cảm biến ánh sáng. D. Mô đun cảm biến hồng ngoại.

**Câu 4.** Mô đun cảm biến khí gas được ứng dụng vào đời sống trong trường hợp nào?

A. Sử dụng trong đóng mở rèm tự động.

B. Sử dụng trong đo lường chất lượng không khí.

C. Sử dụng trong máy tạo ẩm.

D. Sử dụng trong máy điều hòa không khí.

A person using a multimeter

Description automatically generated**Câu 5.** Quan sát hình sau và cho biết đây là ngành nghề nào?

A. Vận hành hệ thống điện.

B. Kiểm tra phần cứng máy tính.

C. Bảo trì thiết bị điện.

D. Thiết kế hệ thống điện.

**Câu 6.** Đâu là công việc cụ thể của kĩ sư điện?

A. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện.

B. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện.

C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện.

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới.

**Câu 7.** Yêu cầu nào sau đây **không phải** là yêu cầu về phẩm chất đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực kĩ thuật điện?

A. Nhanh nhẹn, cẩn thận, tỉ mỉ, kiên trì, tập trung.

B. Có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ, điều kiện làm việc theo vị trí việc làm.

C. Trung thực, trách nhiệm, yêu nghề, ham học học.

D. Có sức khỏe tốt và không sợ độ cao.

**Câu 8.** Các ngành nghề liên quan đến thiết kế thường đòi hỏi hiểu biết về các lĩnh vực nào?

A. Lĩnh vực toán, khoa học, công nghệ, văn học.

B. Lĩnh vực công nghệ, nghệ thuật, quốc phòng, lịch sử.

C. Lĩnh vực toán, khoa học, công nghệ, nghệ thuật.

D. Lĩnh vực toán, văn học, ngoại ngữ, công nghệ.

**Câu 9.** Thiết kế và giám sát việc xây dựng các tòa nhà, khu dân cư là công việc của

A. kĩ sư công nghiệp chế tạo. B. kĩ sư xây dựng.

C. nhà thiết kế sản phẩm và may mặc. D. nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện.

**Câu 10.** Sản phẩm nào sau đây **không** thuộc sản phẩm của hoạt động thiết kế kĩ thuật?

A. Điện thoại di động. B. Xe khách.

C. Bức tranh về phong cảnh. D. Cái ghế.

**Câu 11.** Bạn B là người thiết kế nội dung quảng cáo, phương tiện in ấn,…. Như vậy, ngành nghề của B là

A. kĩ sư công nghiệp chế tạo.

B. kĩ sư xây dựng.

C. nhà thiết kế sản phẩm và may mặc.

D. nhà thiết kế đồ họa và truyền thông đa phương tiện.

**Câu 12.** Bước đầu tiên trong quy trình thiết kế kĩ thuật là gì?

A. Tiến hành thiết kế.

B. Hình thành ý tưởng thiết kế.

C. Đánh giá phương án thiết kế.

D. Lập hồ sơ kĩ thuật của sản phẩm.

**Câu 13.** Để biết bản thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì **không** được bỏ qua bước nào?

A. Tiến hành thiết kế.

B. Hình thành ý tưởng thiết kế.

C. Đánh giá phương án thiết kế.

D. Lập hồ sơ kĩ thuật của sản phẩm.

**Câu 14.** Công việc nào sau đây **không** thuộc các công việc trong bước đánh giá thiết kế?

A. Làm mô hình hoặc chế tạo thử nghiệm.

B. Lập bản thiết kế kĩ thuật của sản phẩm.

C. Vận hành thử nghiệm mô hình sản phẩm.

D. Hoàn thiện phương án thiết kế.

**B. PHẦN TỰ LUẬN** (3,0 điểm)

**Câu 1. (2,0 điểm)** Bạn A định thiết kế mô hình bồn rửa tay tự động. Hãy trình bày một số tiêu chí để đánh giá sản phẩm.

**Câu 2. (1,0 điểm)** Mô đun cảm biến là gì? Hãy cho biết mô đun cảm biến thường được phân loại theo những cách nào?

**BÀI LÀM**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................... ...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................... ...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TRƯỜNG THCS** ........

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ II (2023** - **2024)**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 8** – **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 - A | 2 - A | 3 - B | 4 - B | 5 - C | 6 - A | 7 - B |
| 8 - C | 9 - B | 10 - C | 11 - D | 12 - B | 13 - C | 14 - B |

**B. PHẦN TỰ LUẬN:** **(3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(2,0 điểm)** | Tiêu chí đánh giá mô hình bồn rửa tay tự động :  - Bản vẽ phác thảo bồn rửa tay tự động  + Thiết kế đầy đủ các bộ phận cần thiết của mô hình bồn rửa tay tự động  + Bố trí các bộ phận ở vị trí hợp lí, thuận tiện sử dụng và bảo dưỡng  - Bản vẽ thiết kế mạch điện điều khiển mô hình bồn rửa tay tự động  + Lựa chọn mô đun cảm biến phù hợp  + Sơ đồ mạch điện điều khiển được thể hiện đầy đủ chi tiết, rõ ràng, tính toán hợp lí | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 2**  **(1,0 điểm)** | - Mô đun cảm biến là thiết bị điện tử bao gồm mạch điện tử cùng với cảm biến có chức năng phát hiện và phản hồi một số loại tín hiệu đầu vào từ môi trường  - Mô đun cảm biến thường được phân loại như sau:  + Phân loại dựa theo tên gọi và vai trò của cảm biến  + Phân loại dựa theo dạng tín hiệu phản hồi về mạch điện điều khiển. | 0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

**TRƯỜNG THCS** .........

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II (2023** - **2024)**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 8** – **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1. Mạch điện điều khiển** | 2 |  | 1 | 1 |  |  | 1 |  | 4 | 1 | 3,0 |
| **2. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện** | 2 |  | 1 |  |  |  |  |  | 3 |  | 1,5 |
| **3. Đại cương về thiết kế kĩ thuật** | 2 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 4 |  | 2,0 |
| **4. Quy trình thiết kế kĩ thuật** | 2 |  | 1 |  |  | 1 |  |  | 3 | 1 | 3,5 |
| **Tổng số câu TN/TL** | **8** |  | **4** | **1** |  | **1** | **2** |  | **14** | **2** | **10** |
| **Điểm số** | **4,0** |  | **2,0** | **1,0** |  | **2,0** | **1,0** |  | **7,0** | **3,0** | **10** |
| **Tổng số điểm** | **4,0 điểm**  **40 %** | | **3,0 điểm**  **30 %** | | **2,0 điểm**  **20 %** | | **1,0 điểm**  **10 %** | | **10 điểm**  **100 %** | | **100%** |

**TRƯỜNG THCS** .........

**BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II (2023** - **2024)**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 8** – **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số câu)** | **TN**  **(số câu)** | **TL** | **TN** |
| **KĨ THUẬT ĐIỆN** | | | 1 | 7 |  |  |
| **1. Mạch điện điều khiển** | **Nhận biết** | - Nêu được sơ đồ khối của mạch điện điều khiển  - Nêu được cách phân loại mô đun cảm biến |  | 2 |  | C1  C2 |
| **Thông hiểu** | - Quán sát hình ảnh và xác định được một số loại mô đun cảm biến thường dùng  - Nêu được khái niệm mô đun cảm biến và cách phân loại mô đun cảm biến | 1 | 1 | C2 | C3 |
| **Vận dụng cao** | - Xác định được ứng dụng của mô đun cảm biến khí gas trong đời sống. |  | 1 |  | C4 |
| **2. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện** | **Nhận biết** | - Nhận biết được ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật điện  - Nhận biết được công việc cụ thể của kĩ sư điện |  | 2 |  | C5  C6 |
| **Thông hiểu** | - Phân biệt được đâu khổng phải là yêu cầu về phẩm chất đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực kĩ thuật điện |  | 1 |  | C7 |
| **THIẾT KẾ KĨ THUẬT** | | | 1 | 7 |  |  |
| **3. Đại cương về thiết kế kĩ thuật** | **Nhận biết** | - Nêu được những hiểu biết cần có của các ngành nghề liên quan đến thiết kế  - Dựa vào công việc cụ thể, xác định được tên ngành nghề thuộc lĩnh vực thiết kế kĩ thuật |  | 2 |  | C8  C9 |
| **Thông hiểu** | - Xác định được sản phẩm không thuộc lĩnh vực thiết kế kĩ thuật |  | 1 |  | C10 |
| **Vận dụng cao** | - Chọn được ngành nghề trong lĩnh vực thiết kế kĩ thuật dựa vào đặc điểm đã cho. |  | 1 |  | C11 |
| **4. Quy trình thiết kế kĩ thuật** | **Nhận biết** | - Nêu được nội dung của bước đầu tiên khi thiết kế kĩ thuật.  - Chỉ ra được bước quyết định sản phẩm được hoàn thiện tiếp hay phải điều chỉnh lại. |  | 2 |  | C12  C13 |
| **Thông hiểu** | - Xác định được công việc không thuộc các công việc trong bước đánh giá thiết kế |  | 1 |  | C14 |
| **Vận dụng** | - Trình bày một số tiêu chí để đánh giá sản phẩm | 1 |  | C1 |  |